TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1031/2020/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 815/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Châu Ngọc X, sinh năm 1969

Địa chỉ: 142/4/1 đường N, khu phố F, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lương Thị Mộng H, sinh năm 1968

Địa chỉ: 142/4/1 đường N, khu phố F, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

[2] Hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được về tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Thị Mộng H thuận tình ly hôn với ông Châu Ngọc X (*theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 43, đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 09 tháng 6 năm 1995*);

- Về con chung: Có một con chung tên Châu Ngọc Huyền L, sinh ngày 16/6/1996 (hiện tại đã trưởng thành và đủ khả năng lao động).

- Về tài sản chung: Bà Lương Thị Mộng H và ông Châu Ngọc X cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về các vấn đề khác: Nợ chung, các bên đương sự cùng tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng bà Lương Thị Mộng H và ông Châu Ngọc X tự nguyện nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0057616 ngày 18/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lương Thị Mộng H và ông Châu Ngọc X đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Cao Văn Thiên